

Nội dung bài viết

1. [A. Hoạt động khởi động - Bài: Bàn về đọc sách](#)
2. [B. Hoạt động hình thành kiến thức - Bài: Bàn về đọc sách](#)
3. [C. Hoạt động luyện tập - Bài: Bàn về đọc sách](#)
4. [D. Hoạt động vận dụng - Bài: Bàn về đọc sách](#)
5. [E. Hoạt động tìm tòi mở rộng - Bài: Bàn về đọc sách](#)

### **A. Hoạt động khởi động - Bài: Bàn về đọc sách**

**1. Em hãy nêu tên và tóm tắt nội dung cuốn sách mà em thích nhất.**

#### **Bài làm:**

Cuốn sách yêu thích: *Tắt đèn* của nhà văn Ngô Tất Tố

Tóm tắt nội dung chính:

Bối cảnh của tiểu thuyết *Tắt đèn* diễn ra trong không khí căng thẳng, ngột ngạt cực độ tại một làng quê Việt Nam trong những ngày sưu thuế dưới thời Pháp thuộc. Sau hai cái tang liên tiếp của mẹ chồng và chú Hợi, vợ chồng nhà chị Dậu dẫu có đầu tắt mặt tối quanh năm suốt tháng nhưng vẫn lâm vào cảnh không đủ cơm ăn áo mặc. Giờ ở trong làng nhà chị đã thuộc loại “nhất nhì trong hạng cùng đinh”. Đã vậy, anh Dậu lại bị trận ốm thập tử nhất sinh suốt mấy tháng trời và không thể lao động. Không có tiền nộp sưu nên dù đang ốm, anh vẫn bị bọn cường hào bắt trói lôi ra đình cùm kẹp. Chị Dậu phải chạy ngược chạy xuôi tất tả vay mượn để có tiền nộp sưu cho chồng. Cực chẳng đã, chị phải dứt ruột đem bán cái Tí – đứa con gái đầu lòng mới bẩy tuổi và ổ chó mới sinh cho vợ chồng nhà Nghị Quế bên thôn Đoài chỉ với 2 đồng bạc. Cộng với cả tiền bán khoai, những tưởng sẽ đủ nộp sưu cho anh Dậu và anh sẽ được trả về nhà. Ấy vậy mà vẫn không xong, bọn lý dịch còn bắt chị phải nộp suất sưu cho người em chồng đã chết từ năm ngoái. Về phần anh Dậu, dù đau ốm thập tử nhất sinh nhưng vẫn bị chúng tra tấn, đánh đập đến mức ngất đi, rữa rượi như xác chết. Đêm hôm ấy, bọn chúng cõng anh Dậu trả về nhà cho chị nhưng gọi mãi anh không tỉnh khiến chị hoảng sợ và đau đớn. Nhờ bà con xung quanh giúp đỡ, anh Dậu đã tỉnh lại. Sáng hôm sau, khi chị đang động viên anh húp ít cháo loãng cho lại người thì tên cai lệ và gã đầy tớ lý trưởng lại xông đến và đòi trói anh Dậu đi. Hết sức van lạy, cầu xin mà không được, trong tình thế nước sôi lửa bỏng, chị Dậu đã liều mạng vùng lên và chống trả quyết liệt, đánh ngã hai tên tay sai vô lại. Chúng bắt trói giải chị Dậu lên huyện để xử lý. Lão quan phủ Tư Ân lợi dụng tình cảnh của chị, cho chị tiền và giờ trở về. Chị đã kiên quyết cự tuyệt, ném tọt cả nắm giấy bạc vào mặt con quỷ dâm ô rồi xô hẳn ngã kèn và vùng chạy. Về nhà, nghĩ đến món nợ nhà nước vẫn còn đó, chị Dậu quyết định lên tỉnh đi ở vú. Trong một đêm tối trời, cụ cố Thượng tuổi đã

ngoài tám mươi nổi hứng mò vào buồng chị, định giở trò xằng bậy. Chị Dậu tủi nhục, vùng chạy ra ngoài trong khi trời tối đen như mực...

## 2. Với em, sách có tác dụng như thế nào?

### Bài làm:

Với em, sách có những vai trò rất quan trọng:

- Sách là nguồn cung cấp kho tri thức đồ sộ, rộng lớn về nhiều lĩnh vực từ khoa học đến đời sống... giúp chúng ta được mở mang trí tuệ, tích lũy thêm nhiều kiến thức quý báu.
- Những cuốn sách hay còn giúp ta bồi đắp tâm hồn và tình cảm, giúp ta sống biết cảm thông và nhân văn hơn.
- Sách còn có tác dụng giải trí trong cuộc sống con người.

## ***B. Hoạt động hình thành kiến thức - Bài: Bàn về đọc sách***

### 1. Đọc văn bản Bàn về đọc sách (trích)

### 2. Tìm hiểu văn bản

a) Văn bản Bàn về đọc sách thuộc kiểu văn bản nào? Đặc điểm của kiểu văn bản đó là gì?

### Bài làm:

Văn bản *Bàn về đọc sách* thuộc kiểu văn bản nghị luận.

Đặc điểm của kiểu văn bản nghị luận:

- Văn bản nghị luận được viết ra nhằm xác lập cho người đọc, người nghe một tư tưởng nào đó đối với các sự việc, hiện tượng trong đời sống hay trong văn học bằng các luận điểm, luận cứ và lập luận.

- Văn bản nghị luận gồm có các yếu tố đặc trưng sau:

- Luận điểm: là ý kiến thể hiện tư tưởng, quan điểm trong bài văn nghị luận.
- Luận cứ: là những lí lẽ và dẫn chứng làm cơ sở cho luận điểm. Luận điểm là kết luận của những lí lẽ và dẫn chứng đó. Luận cứ trả lời các câu hỏi: Vì sao phải nêu luận điểm? Nêu ra để làm gì? Luận điểm ấy có đáng tin cậy không?

- Lập luận là cách lựa chọn, sắp xếp, trình bày luận cứ sao cho chúng làm cơ sở vững chắc cho luận điểm.

b) Hãy chỉ ra hệ thống luận điểm chính của văn bản theo bảng sau:

Luận điểm	Lí lẽ, dẫn chứng	Nhận xét về cách trình bày của tác giả
...	...	...

**Bài làm:**

Luận điểm	Lí lẽ, dẫn chứng	Nhận xét về cách trình bày của tác giả
Vai trò của việc đọc sách đối với nhận thức và cuộc sống của con người	<p>Sách chứa đựng những tri thức, hiểu biết về tự nhiên, xã hội mà ông cha ta đã tích lũy từ ngàn đời.</p> <p>Sách bao gồm tất cả các lĩnh vực của đời sống, vì vậy mà sách vở chính là những cuốn bách khoa toàn thư về thế giới, là một nguồn tài nguyên vô tận mà con người có thể thỏa sức tìm tòi, học hỏi, làm cơ sở cho mọi sáng tạo giúp chúng ta tích lũy nâng cao vốn hiểu biết học vấn.</p> <p>Với mỗi người, đọc sách là cách tốt nhất để tiếp thu kinh nghiệm xã hội, kinh nghiệm sống, là sự chuẩn bị để tiến hành cuộc trường chinh vạn dặm trên con đường học vấn, tích lũy tri thức, khám phá chinh phục thế giới.</p>	<p>Hệ thống luận điểm được triển khai rõ ràng một cách có lí lẽ và bằng những dẫn chứng sinh động, gần gũi, dễ hiểu.</p> <p>Bố cục của bài viết rất chặt chẽ, được dẫn dắt một cách hợp lí, tự nhiên, gây được thiện cảm cho người đọc, người nghe.</p> <p>Tác giả đã sử dụng những lí lẽ, dẫn chứng vừa gần gũi, thân thuộc vừa đầy tính thuyết phục để đưa ra những lời khuyên sâu sắc cho người đọc sách.</p> <p>Tác giả sử dụng nhiều hình ảnh qua cách ví von vừa cụ thể vừa thú vị.</p>
Những khó khăn cũng như những nguy hại, tiêu cực có thể gặp phải khi đọc sách trong thời điểm hiện nay	<p>Sách nhiều khiến người ta không chuyên sâu, dễ “ăn tươi nuốt sống” không kịp tiêu hóa, không biết suy ngẫm.</p> <p>Sách nhiều khiến người đọc lạc hướng, khó chọn lựa, lãng phí thời gian và sức lực với những cuốn sách không thật có ích.</p>	
Cách lựa chọn sách phù hợp và những giải pháp để đọc sách hiệu quả.	<p>Tiêu chí chọn sách:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đọc sách không cốt lấy nhiều mà phải đọc cho tinh, tìm tòi cho kĩ. Bởi mục đích cuối cùng của việc đọc sách là những tri thức, tức chất lượng chứ không phải là số lượng nhiều nhưng đầu óc lại sáo rỗng.</li> <li>• Ngoài sách chuyên phổ thông cần tham khảo sách chuyên môn để mở rộng tầm hiểu biết</li> <li>• Trong khi đọc sách cần phải có sự liên hệ những môn học khác, tức phải có sự liên hệ</li> </ul>	

	<p>giữa những kiến thức mình đã biết và những kiến thức mình đang học hỏi.</p> <p>Cách đọc sách hiệu quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Không nên đọc lướt mà phải đọc có hệ thống, vừa đọc vừa suy ngẫm “trần ngẫm tích lũy tưởng tượng”, thì những tri thức trong sách ta mới có thể thông hiểu. Đặc biệt là những cuốn sách có giá trị thì càng phải đào sâu suy nghĩ.</li> <li>• Không nên đọc sách một cách tràn lan, đọc sách có hệ thống quyền nào cũng đọc, cần đọc có trọng tâm, và coi việc đọc sách là một quá trình rèn luyện, tích lũy lâu dài.</li> </ul>	
--	--	--

c) Qua lời bàn của Chu Quang Tiềm, em thấy sách có tầm quan trọng như thế nào? Việc đọc sách có ý nghĩa gì?

**Bài làm:**

Qua lời bàn của Chu Quang Tiềm, ta thấy sách có tầm quan trọng rất to lớn đối với cuộc sống con người và xã hội: Sách là kho tàng kinh nghiệm, là di sản tinh thần quý báu của loài người. Sách vở chính là những cuốn bách khoa toàn thư về thế giới, là một nguồn tài nguyên vô tận mà con người có thể thỏa sức tìm tòi, học hỏi, làm cơ sở cho mọi sáng tạo.

Việc đọc sách có ý nghĩa:

- Giúp con người tiếp thu và kế thừa những tri thức, kinh nghiệm và thành tựu mà loài người đã tìm tòi, tích lũy được trong suốt quá trình phát triển của lịch sử nhân loại.
- Đọc sách là cách tốt nhất để con người tiếp thu kinh nghiệm xã hội, kinh nghiệm sống quý báu của thế hệ đi trước để trau dồi hiểu biết của bản thân và vận dụng vào cuộc sống của mình.

d) Văn bản *Bàn về đọc sách* cho ta những lời khuyên bổ ích nào về việc lựa chọn sách và phương pháp đọc sách?

**Bài làm:**

Những lời khuyên về việc lựa chọn sách:

- Không tham đọc nhiều, đọc lung tung mà phải chọn cho tinh, đọc cho kỹ những quyển sách thực sự có giá trị, có ích cho mình. Bởi mục đích cuối cùng của việc đọc sách là những tri thức, tức chất lượng chứ không phải là số lượng nhiều nhưng đầu óc lại sáo rỗng.
- Ngoài sách bồi dưỡng kiến thức phổ thông thì còn cần tham khảo sách chuyên môn để mở rộng tầm hiểu biết. Cần đọc kỹ các cuốn sách, tài liệu cơ bản thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên sâu của mình.
- Trong khi đọc chuyên sâu, không nên xem thường những loại sách thường thức, gần gũi với chuyên môn của mình. Tác giả khẳng định: "Trên đời không có học vấn nào là cô lập, không có liên hệ kề cận", vì thế "không biết thông thì không thể chuyên, không biết rộng thì không thể nắm gọn. Trước biết rộng rồi sau mới nắm chắc, đó là trình tự để nắm vững bất cứ học vấn nào".

Về phương pháp đọc sách:

- Không nên đọc lướt qua, vừa đọc phải vừa suy ngẫm, "trần ngâm tích lũy tưởng tượng", nhất là với các cuốn sách có giá trị.
- Không nên đọc sách một cách tràn lan, quyển nào cũng đọc, cần đọc có trọng tâm, có hệ thống và coi việc đọc sách là một quá trình rèn luyện âm thầm và gian khổ, phải được tích lũy lâu dài.
- Cũng theo tác giả, đọc sách không phải chỉ đơn giản là đọc để lấy tri thức. Đọc sách còn là cách để rèn luyện tâm tính, học cách làm người.

### 3. Tìm hiểu về khởi ngữ

a) Phân biệt các từ ngữ in đậm với chủ ngữ trong những câu sau về vị trí trong câu và quan hệ với vị ngữ.

(1) Nghe gọi, con bé giật mình, tròn mắt nhìn. Nó ngờ ngác, lạ lùng. Còn **anh**, anh không ghìem nổi xúc động.

(Nguyễn Quang Sáng, *Chiếc lược ngà*)

(2) **Giàu**, tôi cũng giàu rồi.

(Nguyễn Công Hoan, *Bước đường cùng*)

(3) Về các **thể văn trong lĩnh vực văn nghệ**, chúng ta có thể tin ở tiếng ta, không sợ nó thiếu giàu và đẹp [...]

(Phạm Văn Đồng, *Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt*)

**Bài làm:**

Phân biệt các từ ngữ in đậm với chủ ngữ:

(1) Nghe gọi, con bé giật mình, tròn mắt nhìn. Nó ngỡ ngác, lạ lùng. Còn anh, anh không ghìm nổi xúc động.

CN: anh (từ anh thứ hai)

(2) Giàu, tôi cũng giàu rồi.

CN: tôi

(3) Về các thể văn trong lĩnh vực văn nghệ, chúng ta có thể tin ở tiếng ta, không sợ nó thiếu giàu và đẹp [...]

CN: chúng ta

Về vị trí trong câu: các từ ngữ in đậm đứng trước chủ ngữ.

Quan hệ với vị ngữ: các từ ngữ in đậm không phải là chủ ngữ trong câu, không có quan hệ với thành phần vị ngữ.

b) Trước các từ ngữ in đậm ở các câu trên, có (hoặc có thể thêm) những quan hệ từ nào?

**Bài làm:**

Trước các từ ngữ in đậm trong các câu trên, ta có thêm vào các quan hệ từ như: *về, đối với*.

c) Khởi ngữ thường đứng ở vị trí nào trong câu? Trước khởi ngữ thường có thêm những quan hệ từ nào?

**Bài làm:**

Khởi ngữ thường đứng ở trước chủ ngữ của câu.

Trước khởi ngữ thường có thêm những quan hệ từ như *về, đối với,...*

**4. Tìm hiểu về phép phân tích và tổng hợp**

a) *Đọc văn bản và trả lời câu hỏi.*

## TRANG PHỤC

Không kể trên đường tuần tra, nơi rừng rậm hay suối sâu,... phải cởi giày ra đi chân đất, thông thường trong doanh trại hay nơi công cộng, có lẽ không ai mặc quần áo chỉnh tề mà lại đi chân đất, hoặc đi giày có bít tất đầy đủ nhưng phanh hết cúc áo, lộ cả da thịt ra trước mặt mọi người.

Người ta nói: “Ăn cho mình, mặc cho người”, có lẽ nhiều phần đúng. Cô gái một mình trong hang sâu chắc không váy xòe váy ngắn, không mắt xanh môi đỏ, không tô đỏ chót móng chân móng tay. Anh thanh niên đi tát nước hay câu cá ngoài cánh đồng vắng chắc không chải đầu mượt bằng sáp thơm, áo sơ-mi là phẳng tấp... Trang phục không có pháp luật nào can thiệp, nhưng có những quy tắc ngầm phải tuân thủ, đó là văn hoá xã hội. Đi đám cưới không thể lôi thôi lệch thếch, mặt nhọ nhem, chân tay lấm bùn. Đi dự đám tang không được mặc áo quần loè loẹt, nói cười oang oang.

Người xưa đã dạy: “Y phục xứng kì đức”. Ăn mặc sao cũng phải phù hợp với hoàn cảnh riêng của mình và hoàn cảnh chung nơi công cộng hay toàn xã hội. Dù mặc đẹp đến đâu, sang đến đâu mà không phù hợp thì cũng chỉ làm trò cười cho thiên hạ, làm mình tự xấu đi mà thôi. Xưa nay, cái đẹp bao giờ cũng đi với cái giản dị, nhất là phù hợp với môi trường. Người có văn hoá, biết ứng xử chính là người biết tự hoà mình vào cộng đồng như thế, không kể hình thức còn phải đi với nội dung, tức là con người phải có trình độ, có hiểu biết. Một nhà văn đã nói: “Nếu có một cô gái khen tôi chỉ vì bộ quần áo đẹp mà không khen tôi có bộ óc thông minh thì tôi chẳng có gì đáng hãnh diện”. Chí lí thay!

Thế mới biết, trang phục hợp văn hoá, hợp đạo đức, hợp môi trường mới là trang phục đẹp.

(Theo Bằng Sơn, *Giao tiếp đời thường*)

(1) Ở đoạn mở đầu, bài viết nêu ra một loạt dẫn chứng về cách ăn mặc để rút ra nhận xét về vấn đề gì? Hai luận điểm chính trong văn bản là gì? Tác giả đã dùng phép lập luận nào để rút ra hai luận điểm đó?

### Bài làm:

Ở đoạn mở đầu, bài viết đã nêu ra một loạt dẫn chứng về cách ăn mặc để rút ra nhận xét về các quy tắc ăn mặc trong văn hóa ăn mặc nói chung. Từ đó, tác giả phân tích về tính chỉnh tề, đĩnh bộ, thích hợp trong sử dụng trang phục.

Hai luận điểm chính trong văn bản:

- Ăn mặc phải phù hợp với hoàn cảnh chung và thích hợp với từng công việc, từng hoàn cảnh, môi trường sống cụ thể.
- Ăn mặc phải phù hợp với đạo đức, lối sống và hoà mình với cộng đồng.

Tác giả đã dùng phép lập luận phân tích để rút ra hai luận điểm trên.

(2) Sau khi đã nêu một số biểu hiện của "những quy tắc ngàn" về trang phục, bài viết đã dùng phép lập luận gì để "chốt" lại vấn đề? Phép lập luận này thường đặt ở vị trí nào trong bài văn?

### **Bài làm:**

Sau khi đã nêu một số biểu hiện của "những quy tắc ngàn" về trang phục, bài viết đã dùng phép lập luận tổng hợp: "Thế mới biết, trang phục hợp văn hoá, hợp đạo đức, hợp môi trường mới là trang phục đẹp" để "chốt" lại vấn đề.

Phép lập luận tổng hợp thường đặt ở vị trí cuối mỗi đoạn trích, bài văn, hay ở phần kết luận của một phần hay toàn bộ văn bản.

*b) Điền từ ngữ thích hợp và chỗ trống trong ngoặc đơn để hoàn chỉnh khái niệm về phép lập luận phân tích và tổng hợp.*

(1) Phân tích là phép lập luận trình bày (...) của một vấn đề nhằm chỉ ra nội dung của sự vật, hiện tượng.

(2) Tổng hợp là phép lập luận (...) từ những đi đầu đã phân tích.

### **Bài làm:**

(1) Phân tích là phép lập luận trình bày (...) của một vấn đề nhằm chỉ ra nội dung của sự vật, hiện tượng.

*những bộ phận, phương diện*

(2) Tổng hợp là phép lập luận (...) từ những đi đầu đã phân tích.

## ***C. Hoạt động luyện tập - Bài: Bàn về đọc sách***

### **1. Luyện tập đọc hiểu văn bản *Bàn về đọc sách***

Phát biểu đi đầu mà em thích nhất sau khi học bài *Bàn về đọc sách*.

### **Bài làm:**



Bàn về đọc sách của Chu Quang Tiềm đã giúp ta hiểu rõ được tầm quan trọng của việc đọc sách đối với việc tích lũy và nâng cao học vấn của con người. Sách là kho tàng kinh nghiệm, là di sản tinh thần quý báu của loài người. Sách vở chính là những cuốn bách khoa toàn thư về thế giới, là một nguồn tài nguyên vô tận mà con người có thể thỏa sức tìm tòi, học hỏi, làm cơ sở cho mọi sáng tạo. Qua việc đọc sách, chúng ta tiếp thu được thêm nhiều tri thức quý báu trên mọi lĩnh vực. Nhờ việc đọc sách, kiến thức của ta được bồi đắp và mở rộng. Sau khi đọc văn bản này và hiểu rõ được tầm quan trọng của sách, em xác định đọc sách sẽ là một con đường quan trọng mà em cần phải đi trong quá trình nâng cao học vấn.

## 2. Luyện tập về khởi ngữ

a) Tìm khởi ngữ trong các đoạn trích sau đây:

(1) Ông cứ đứng vờ vờ xem tranh ảnh chờ người khác đọc rồi nghe lỏm. Điêu này ông khổ tâm hết sức.

(Kim Lân, *Làng*)

(2) – Vâng! Ông giáo dạy phải! Đối với chúng mình thì thế là sung sướng.

(Nam Cao, *Lão Hạc*)

(3) Một mình thì anh bạn trên trạm đỉnh Phan-xi-păng ba nghìn một trăm bốn mươi hai mét kia mới một mình hơn cháu.

(Nguyễn Thành Long, *Lặng lẽ Sa Pa*)

(4) Làm khí tượng, ở được cao thế mới là lí tưởng chứ.

(Nguyễn Thành Long, *Lặng lẽ Sa Pa*)

(5) Đối với cháu, thật là đột ngột [...].

(Nguyễn Thành Long, *Lặng lẽ Sa Pa*)

### **Bài làm:**

Khởi ngữ trong các câu trên:

(1) Điêu này

(2) Đối với chúng mình

(3) Một mình

(4) Làm khí tượng

(5) Đối với cháu

**b)** Hãy viết lại các câu sau đây bằng cách chuyển phần được in đậm thành khởi ngữ (có thể thêm trợ từ *thì*):

(1) Anh ấy **làm bài** cẩn thận lắm.

(2) Tôi **hiểu** rồi nhưng tôi chưa giải được.

### **Bài làm:**

Viết lại câu:

(1) **Làm bài**, anh ấy cẩn thận lắm.

(2) **Hiểu** thì tôi hiểu rồi, nhưng **giải** thì tôi chưa giải được.

### **3. Luyện tập về phép phân tích và tổng hợp**

**a)** Đọc các đoạn trích sau và cho biết tác giả đã vận dụng phép lập luận nào và vận dụng như thế nào.

1. Trong các đoạn văn dưới đây, những phép lập luận nào đã được sử dụng?

(1) *Thơ hay là hay cả hồn lẫn xác, hay cả bài [...] không thể tóm tắt thơ được, mà phải đọc lại. Cái thú vị của bài “Thu điếu” ở các điệp xanh: xanh ao, xanh bờ, xanh sóng, xanh tre, xanh trời, xanh bèo, có một màu vàng đậm ngang của chiếc lá thu rơi; ở những cử động: chiếc thuyền con lâu lâu mới nhích, sóng gợn tí, lá đưa vèo, tầng mây lơ lửng, ngõ trúc quanh, chiếc càn buông, con cá động; ở các vần thơ: không phải chỉ giỏi vì là những từ vận hiếm hóc, mà chính hay vì kết hợp với từ, với nghĩa chữ, đến một cách thoải mái đúng chỗ, do một nhà nghệ sĩ cao tay; cả bài thơ không non ép một chữ nào, nhất là hai câu 3, 4:*

*Sóng biếc theo làn hơi gợn tí,*

*đôi vói:*

*Lá vàng trước gió khẽ đưa vèo.*

thật tài tình; nhà thơ đã tìm được cái tốc độ bay của lá: vèo, để tương xứng với cái mức độ gọn của sóng: tí.

(Toàn tập Xuân Diệu, tập 6)

(2) Mấu chốt của thành đạt là ở đâu? Có người nói thành đạt là do gặp thời, có người lại cho là do hoàn cảnh bức bách, có người cho là do có điều kiện học tập, có người lại cho là do có tài năng trời cho. Các ý kiến đó mỗi ý chỉ nói đến một nguyên nhân, mà lại đều là nguyên nhân khách quan, họ quên mất nguyên nhân chủ quan của con người.

Thật vậy. Gặp thời tức là gặp may, có cơ hội, nhưng nếu chủ quan không chuẩn bị thì cơ hội cũng sẽ qua đi. Hoàn cảnh bức bách tức là hoàn cảnh khó khăn buộc phải khắc phục. Nhưng gặp hoàn cảnh ấy có người bi quan, thất vọng, chán nản, thối chí; có người lại gồng mình vượt qua. Điều kiện học tập cũng vậy, có người được cha mẹ tạo cho mọi điều kiện thuận lợi, nhưng lại mải chơi, ăn diện, kết quả học tập rất bình thường. Nói tới tài năng thì ai cũng có chút tài, nhưng đó chỉ mới là một khả năng tiềm tàng, nếu không tìm cách phát huy thì nó cũng bị thui chột. Rút cuộc mấu chốt của thành đạt là ở bản thân chủ quan mỗi người, ở tinh thần kiên trì phấn đấu, học tập không mệt mỏi, lại phải trau dồi đạo đức cho tốt đẹp. Không nên quên rằng, thành đạt tức là làm được một cái gì có ích cho mọi người, cho xã hội, được xã hội thừa nhận.

(Nguyễn Hương, Trò chuyện với bạn trẻ)

### **Bài làm:**

Trong đoạn trích (1), tác giả đã sử dụng phép lập luận phân tích. Cách vận dụng: Tác giả Xuân Diệu đã đưa ra một luận điểm là lời đánh giá về giá trị của một bài thơ “Thơ hay là hay cả hồn lẫn xác...không thể tóm tắt thơ được mà phải đọc lại”. Sau đó nhà thơ triển khai những lập luận của mình để chứng tỏ cái hay của bài Thu điếu trên các phương diện: “các điệu xanh” – “những cử động” – “vần thơ”. Mỗi điếu hay khi phân tích đều được minh họa bằng các dẫn chứng cụ thể.

Trong đoạn trích (2), tác giả sử dụng phép lập luận phân tích, có đan xen kết hợp với tổng hợp. Tác giả đã sử dụng phép lập luận phân tích để trình bày các nguyên nhân khách quan của thành đạt, phân tích các nguyên nhân ấy rồi đều hướng tới bác bỏ những yếu tố khách quan. Câu “Rút cuộc...” là biểu hiện của phép lập luận tổng hợp.

b) Hiện nay có một số học sinh học qua loa, đối phó, không học thật sự. Em hãy phân tích bản chất của lối học đối phó để nêu lên những tác hại của nó.

### **Bài làm:**

Phân tích bản chất của việc học đối phó dựa trên các ý chính sau:

- Học qua loa, đối phó là lối học chỉ để thuộc bài, học để lấy điểm chứ không lấy kiến thức. Học sinh học bài không trên tinh thần tự nguyện, học chỉ để thi, chỉ để qua một kì kiểm tra, để đối phó với việc học, qua mặt thầy cô.

- Đặc điểm của lối học này:

- Học trước, quên sau
- Học 1 chỉ biết 1, không liên hệ được kiến thức trước và sau đó. Nghĩa là kiến thức được học không có sự liên kết một cách hệ thống.

- Từ đó nêu lên hậu quả của lối học qua loa, đối phó: Tạo ra lỗ hổng về kiến thức, tạo ra tâm lí thụ động, lười biếng ở học sinh, ảnh hưởng đến kết quả học tập. Khiến học sinh chúng ta không có đủ hành trang kiến thức cho cuộc sống sau khi rời ghế nhà trường...

c) Dựa vào văn bản *Bàn về đọc sách* của Chu Quang Tiềm, em hãy phân tích các lí do khiến mọi người cần đọc sách.

### **Bài làm:**

Những lí do khiến mọi người cần phải đọc sách:

- Sách chứa đựng những tri thức, hiểu biết về tự nhiên, xã hội mà ông cha ta đã tích lũy từ ngàn đời.
- Đọc sách là cách đơn giản và hiệu quả để chúng ta tích lũy và trau dồi kiến thức.
- Với mỗi người, đọc sách là cách tốt nhất để tiếp thu kinh nghiệm xã hội, kinh nghiệm sống, là sự chuẩn bị để tiến hành cuộc trường chinh vạn dặm trên con đường học vấn, tích lũy tri thức, khám phá chinh phục thế giới.

### ***D. Hoạt động vận dụng - Bài: Bàn về đọc sách***

Vận dụng những hiểu biết về phép lập luận phân tích và tổng hợp để viết đoạn văn (khoảng 10 – 12 câu) làm sáng tỏ luận điểm: “Học vấn không chỉ là chuyện đọc sách, nhưng đọc sách vẫn là một con đường quan trọng của học vấn”. Trong đoạn văn có ít nhất một câu có thành phần khởi ngữ.

### ***E. Hoạt động tìm tòi mở rộng - Bài: Bàn về đọc sách***

Tìm đọc thêm những bài viết về tác dụng của việc đọc sách đối với cuộc sống của con người.